

Số: /QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ
Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh năm 2024**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính
phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh
và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm
nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP);*

*Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Sơn La;*

*Căn cứ Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn
phòng Chính phủ về Kết luận Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai
thực hiện Đề án 06/CP;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 24/TTr-CAT
ngày 24 tháng 01 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện
nhiệm vụ Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh năm 2024.

Điều 2. Căn cứ Kế hoạch này và theo chức năng nhiệm vụ, các sở, ban,
ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch (hoặc lồng
ghép trong các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa
phương) tổ chức thực hiện. Định kỳ (hàng tháng trước ngày 15, 06 tháng trước
ngày 14/6, năm trước ngày 14/12) hoặc đột xuất theo yêu cầu, các cơ quan, đơn
vị báo cáo kết quả thực hiện gửi về Công an tỉnh (Cơ quan thường trực Tổ Công
tác thực hiện Đề án 06/CP tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ
Công an, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị việc thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Cục CS.QLHC về TTXH Bộ Công an;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Như Điều 3;
- Cục Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Ngân hàng nhà nước Việt Nam tỉnh; Điện lực tỉnh; Bưu điện tỉnh; Viễn thông Sơn La;
- Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP, KGVX; KSTTHC;
- Lưu: VT, NC, ĐH.

CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Khánh

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án 06 trong năm 2024 và những năm tiếp theo; phục vụ yêu cầu chuyển đổi số Quốc gia nói chung và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh nói riêng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền các cấp; bảo đảm cơ chế phối hợp đồng bộ, chặt chẽ và thường xuyên giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời trao đổi thông tin, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ theo đúng tiến độ đề ra.

3. Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện, phân công các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện đảm bảo “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”. Các nhiệm vụ thực hiện trong năm 2024 phải bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ, các bộ, ngành liên quan và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Về phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

(1) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

(2) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

(3) 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

(4) 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.

(5) 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(6) Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân.

(7) 100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính.

(8) 90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

(9) 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

2. Tỷ lệ người dân sử dụng căn cước thay thế thẻ Bảo hiểm y tế (BHYT) trong khám chữa bệnh đạt trên 80% trong tổng số lượt khám chữa bệnh.

3. 100% các trường học, cơ sở giáo dục chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức không dùng tiền mặt; 100% cha, mẹ học sinh trên địa bàn trung tâm thành phố, thị trấn và 50% cha, mẹ học sinh ở các địa bàn vùng sâu vùng xa thanh toán học phí bằng phương thức không dùng tiền mặt.

4. Thực hiện công tác chi trả trợ cấp an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chế độ chính sách không dùng tiền mặt phần đầu đạt tối thiểu 30% trên tổng số đối tượng hưởng chế độ trên toàn tỉnh. Riêng thành phố Sơn La đạt trên 80%, huyện Mộc Châu duy trì và giữ vững kết quả đã đạt được là 100%.

5. Duy trì công tác thu nhận hồ sơ cấp căn cước cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn; tuyên truyền, hướng dẫn đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử (ĐDDT) đạt trên 65% công dân từ đủ 14 tuổi trở lên, riêng địa bàn thành phố Sơn La trên 80%.

6. Việc rà soát, làm sạch, cập nhật, đồng bộ dữ liệu chuyên ngành

- Số hóa, đồng bộ dữ liệu hộ tịch của 12/12 huyện, thành phố.

- Cập nhật dữ liệu người lao động đã thu thập thông tin (*hoàn thành trong quý I/2024*). Tiếp tục rà soát, cập nhật thông tin người lao động theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025; Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025. (*hoàn thành trước ngày 30/6/2024*).

- Duy trì rà soát, làm sạch dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em, người có công, dữ liệu Thuế, dữ liệu Bảo hiểm xã hội, dữ liệu các hội, đoàn thể (*thường xuyên*).

- Rà soát, xây dựng, làm sạch dữ liệu đất đai, nhà ở (*hoàn thành theo lộ trình của Bộ Tài nguyên và Môi trường*).

- Xây dựng, làm sạch, cập nhật, đồng bộ dữ liệu các ngành theo lộ trình chỉ đạo, hướng dẫn của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương.

7. Quản lý chặt chẽ, bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn hệ thống, thiết bị và dữ liệu liên quan đến 02 Dự án và Đề án 06/CP.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm nhiệm vụ hoàn thiện chính sách pháp luật

(1) Tích cực tham gia hoàn thiện thể chế tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc thực hiện các nội dung của Đề án 06 và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan theo chỉ đạo của Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương (*như triển khai Luật Căn cước, Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông...*).

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của Trung ương.

(2) Tổ chức rà soát, đề xuất giải pháp đối với các văn bản quy phạm pháp luật cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế để phục vụ hiệu quả cho công tác triển khai Đề án 06, nhất là các văn bản pháp luật liên quan đến công tác cải cách hành chính, chế độ chính sách, cơ chế liên quan đến quản lý dân cư theo Đề án 06, an ninh, an toàn thông tin; đề xuất sửa đổi theo hướng đáp ứng các yêu cầu của chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, làm giàu dữ liệu và các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

2. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

(1) Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, ngày 21/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức phải khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (*theo Điều 14 Nghị định số 104*). Không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh thư 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

(2) Tiếp tục rà soát, lập hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện công bố, công khai các thủ tục hành chính theo 19 Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến quản lý dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Sau khi các Bộ, ngành ban hành các quyết định công bố thủ tục hành chính.

(3) Tập trung bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (*máy scan, máy tính...*); Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, địa phương cung cấp dịch vụ công thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ của Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

(4) Tiếp tục tham mưu với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, địa phương.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(5) Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu trong Đề án 06, Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo phân cấp.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, địa phương có dịch vụ công thiết yếu cần triển khai trong danh mục quy định (*gửi kèm theo*).
- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình triển khai của bộ, ngành Trung ương.

(6) Rà soát đánh giá từng dịch vụ công và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh (*trong đó thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư*); cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm.

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương cung cấp dịch vụ công thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

(7) Lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả và phù hợp với đặc thù của địa phương; thay đổi tư duy từ “*làm thay, làm hộ*” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (*người già, người khuyết tật,...*); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, địa phương cung cấp dịch vụ công.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(8) Rà soát, đối chiếu và đánh giá thông tin về thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính (*TTHC*) thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các sở, ngành, thực hiện đối chiếu thông tin về dân cư, về cư trú trên các dữ liệu chuyên ngành. Đối với thông tin đã được lưu giữ trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*CSDLQGVC*) thì thực hiện tra cứu trên *CSDLQGVC*; đối với dữ liệu chưa có, đề xuất bổ sung hoặc đề xuất phương án chia sẻ từ dữ liệu chuyên ngành. Căn cứ quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cắt giảm hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền đơn giản hóa đối với các thủ tục hành chính.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, địa phương cung cấp dịch vụ công.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(9) Triển khai hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại các điểm phục vụ của Bưu điện trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Bưu điện tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

3. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội

(1) Duy trì đón tiếp và triển khai các giải pháp tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia khám, chữa bệnh bằng thẻ Căn cước công dân (*CCCD*) gắn chip hoặc ứng dụng VNeID thay thế thẻ BHYT giấy tại 100% cơ sở khám, chữa bệnh trên địa

bản tỉnh, đảm bảo tỷ lệ người dân sử dụng căn cước thay thế thẻ BHYT trong khám chữa bệnh đạt trên 80% trong tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn các sơ sở lưu trú (*bao gồm cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở khám chữa bệnh*) thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm thông báo lưu trú ASM.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế và các sở, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Đẩy mạnh triển khai áp dụng hóa đơn điện tử, triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Cục thuế tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(4) Triển khai giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư trong đánh giá khả tín khách hàng vay phục vụ cho vay an sinh xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Sơn La.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

(5) Nghiên cứu, áp dụng mô hình xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử đối với các kỳ thi quan trọng tại tỉnh như: thi công chức, thi viên chức, thi chứng chỉ quốc tế, các kỳ thi của ngành Giáo dục tại các trường THCS, THPT, Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp cung cấp giải pháp công nghệ.
- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

(6) Đẩy mạnh chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt; nghiên cứu ứng dụng CCCD gắn chip trong chi trả các chế độ Bảo hiểm xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Bảo hiểm xã hội tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; các sở, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(7) Các huyện, thành phố đẩy mạnh chỉ trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (ASXH) đã có tài khoản trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024. Phấn đấu hết năm 2024 tỷ lệ đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội có tài khoản đạt tối thiểu 30% trên tổng số đối tượng thuộc địa phương quản lý. Riêng thành phố Sơn La đạt trên 80%, huyện Mộc Châu duy trì và giữ vững kết quả đã đạt được là 100%.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Sơn La, các ngân hàng thương mại đóng trên địa bàn tỉnh; Các sở, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tập trung đẩy mạnh trước dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 và duy trì thực hiện thường xuyên.

(8) Đẩy mạnh triển khai các giải pháp thực hiện thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

4. Nhóm tiện ích phát triển công dân số

(1) Duy trì công tác thu nhận hồ sơ cấp căn cước cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn; tuyên truyền, hướng dẫn đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDDT đạt trên 65% công dân từ đủ 14 tuổi trở lên, riêng địa bàn Thành phố trên 80%.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Đẩy mạnh triển khai chữ ký số công cộng; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số công cộng để ký số tài liệu, hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến, nâng cao mức độ thuận lợi, bảo mật cho các giao dịch điện tử. Tích hợp đa dạng các đơn vị cung cấp chữ ký số công cộng lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính công của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố; Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Triển khai các nhóm tiện ích trên ứng dụng VneID: dịch vụ công (*lưu trú, tố giác tội phạm, tạm trú...*); tích hợp các loại giấy tờ cá nhân (*Giấy phép lái*

xe, đăng ký phương tiện, ...); sở sức khỏe điện tử, sổ bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội; tiện ích loa phươg (*thông báo tình hình, chế độ chính sách của chính phủ, cơ quan Nhà nước, ...*)...

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên và tập trung đẩy mạnh từ tháng 6/2024 trước thời điểm Luật Căn cước có hiệu lực thi hành.

(4) Tham mưu chỉ đạo đẩy mạnh các giải pháp giải quyết dứt điểm tình trạng “sim rác” nhằm triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06, nhất là công tác đăng ký, sử dụng tại khoản định danh điện tử và công tác phòng, chống tội phạm; chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân chuẩn hóa thông tin thuê bao di động; thực hiện nghiêm túc việc khóa sim đối với những trường hợp không thực hiện chuẩn hóa và tổ chức thanh tra, kiểm tra về công tác quản lý, kinh doanh thuê bao di động trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các doanh nghiệp viễn thông; Các sở, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Quý I, Quý II/2024.

5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

(1) Duy trì thực hiện tốt công tác làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo 04 tiêu chí về dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
 - Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.
 - Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.
- (2) Đẩy nhanh tiến độ số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu hộ tịch.
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
 - Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: hoàn thành trong năm 2024.

(3) Rà soát, cập nhật dữ liệu người lao động.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Cập nhật dữ liệu người lao động đã thu thập thông tin (*hoàn thành trong quý I/2024*). Việc rà soát, cập nhật thông tin người lao động theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, hoàn thành trước ngày 30/6/2024.

(4) Duy trì thu thập, cập nhật, làm sạch dữ liệu chuyên ngành theo hướng dẫn của các bộ, ngành đối với: Dữ liệu trẻ em, dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội, dữ liệu người, dữ liệu BHXH, dữ liệu Thuế, dữ liệu các hội, đoàn thể (*Người cao tuổi, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Chữ thập đỏ*), dữ liệu đất đai, nhà ở,...

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thuế tỉnh, các Hội, đoàn thể, Tổ công tác thực hiện Đề án 06/CP cấp huyện, cấp xã...

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình, hướng dẫn của các bộ, ngành, cơ quan Trung ương.

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

(1) Tiếp tục hoàn thiện và khai thác hiệu quả Hệ thống Trung tâm điều hành thông minh tỉnh (IOC) để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; hoàn thành kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phân tích dữ liệu dân cư phục vụ hoạch định chính sách, phát triển kinh tế, công tác phòng, chống tội phạm.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Viễn thông Sơn La; các sở, ngành, đoàn thể liên quan, UBND huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Hoàn thành kế nối kết nối, tích hợp dữ liệu phân tích tình hình dân cư, tình hình lao động trên IOC trong quý I/2024; duy trì hoạt động thường xuyên của IOC tỉnh.

(2) Nghiên cứu, đề nghị cung cấp các phân tích, đánh giá tình hình biến động của các lĩnh vực để phục vụ công tác tham mưu, hoạch định chính sách dựa trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo nhu cầu của địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Viễn thông Sơn La; Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

(3) Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về ANTT, đấu tranh phòng, chống tội phạm, công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo các cấp.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

7. Đảm bảo hạ tầng, công nghệ; an ninh, an toàn

(1) Tiếp tục rà soát đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống Công nghệ thông tin của tỉnh bảo đảm an ninh, an toàn theo hướng dẫn tại Công văn số

1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Tiếp tục hoàn thiện, triển khai kết nối hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, hệ thống phần mềm 02 dịch vụ công liên thông về đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: VNPT Sơn La, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Trong quý I/2024.

(3) Tăng cường triển khai, thực hiện hiệu quả Đề án triển khai đồng bộ các nền tảng số và hạ tầng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, sớm hoàn thiện xây dựng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đúng lộ trình Đề án.

(4) Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh phục vụ xác thực thông tin doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: VNPT Sơn La, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(5) Rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Cơ quan chủ quản Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(6) Phối hợp triển khai phủ sóng viễn thông toàn bộ các điểm lồi trên địa bàn tỉnh để người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng, không ai bị bỏ lại phía sau, không phát sinh thêm các điểm lồi sóng mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các doanh nghiệp viễn thông.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

(7) Thường xuyên quán triệt nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trong việc bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống, thiết bị, dữ liệu.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể, UBND huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

8. Đảm bảo nguồn lực triển khai Đề án 06/CP

(1) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về an toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin để thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ, các sở, ngành, đoàn thể, địa phương theo thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2024.

(2) Tham mưu tổ chức các chương trình đào tạo, đào tạo lại, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng, tập huấn và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

(3) Tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2024, đảm bảo tiết kiệm, đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Hoàn thành trong năm 2024 (khi có đề xuất của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố).

9. Về công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đề án 06/CP, ứng dụng VNeID, Căn cước công dân gắn chíp, dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công liên thông, các mô hình Đề án 06/CP; tăng tuyên truyền các văn bản pháp liên quan đến thông tin dân cư với nhiều nội dung, hình thức phong phú để người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh biết và thực hiện... chú trọng đổi mới các nội dung, hình thức tuyên truyền đa dạng, phù hợp như: Tuyên truyền, hướng dẫn qua tin bài trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội trực tuyến, SMS Brandname, mã Qrcode, video trình chiếu qua màn hình LED... kết hợp với các hình thức truyền thống như thông qua phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, tuyên truyền tại các buổi họp thôn, tổ dân phố, sinh hoạt cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tại bộ phận một cửa các cấp, xây dựng các nội dung pano, áp phích, tờ rơi...

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, UBND cấp huyện, Tỉnh Đoàn, Báo Sơn La, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các cơ quan báo chí đóng trên địa bàn.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

10. Triển khai các mô hình Đề án 06/CP

(1) Tập trung triển khai 30 mô hình Đề án 06/CP đã ký kết với Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ tại Kế hoạch phối hợp số 15/KHPH-TCTĐA06CP-TCTĐA06SL ngày 15/8/2023.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông (*12 mô hình*); Công an tỉnh (*07 mô hình*); Văn phòng UBND tỉnh (*03 mô hình*); Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Văn Hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*mỗi sở 01 mô hình*); Các sở, ngành, đoàn thể tạo lập dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*Lao động – Thương binh và Xã hội, các đoàn thể: Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ,...*) 01 mô hình.

- Cơ quan theo dõi, đôn đốc: Sở Thông tin và Truyền thông (*15 mô hình*); Công an tỉnh (*12 mô hình*); Văn phòng UBND tỉnh (*03 mô hình*).

- Cơ quan phối hợp: Các doanh nghiệp cung cấp giải pháp công nghệ, UBND huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình Kế hoạch và thực tiễn giải pháp triển khai của Trung ương.

(2) Tiếp tục nghiên cứu, đăng ký triển khai các mô hình Đề án 06 theo gợi ý của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ (*44 mô hình*) và đề xuất các mô hình để triển khai thực hiện tại địa phương trên cơ sở ứng dụng dữ liệu dân cư, CCCD, định danh và xác thực điện tử đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp cung cấp giải pháp công nghệ.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

11. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ đồng bộ với lộ trình Đề án 06/CP

(1) Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình Bộ Công an đề xuất.

(2) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2024.

(3) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2024.

(4) Tham mưu chỉ đạo rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2024.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu với cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát các nhiệm vụ được giao khi có Chỉ thị và Kế hoạch của Trung ương về triển khai Đề án 06 năm 2024, nếu có nhiệm vụ mời khẩn trương tham mưu điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch này./.